

Bản án số: 30/2020/HS - ST
Ngày 14 – 02 – 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh
Ông Nguyễn Tiến Dũng

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đinh Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà H'Mi Chan Niê – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 14/02/2020 tại Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 08/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Quốc B (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 24 tháng 7 năm 1989, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố 06, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Liên gia 16, tổ dân phố 02, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh;

Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Phạm Hùng A (đã chết). Con bà: Nguyễn Thị L; sinh năm 1960. Hiện trú tại: Liên gia 16, tổ dân phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có vợ là Bùi Thị T, sinh năm 1990. Hiện đang chấp hành án tại trại giam Đắk Trung. Bị cáo có 01 con là Phạm Quốc T, sinh năm 2012. Hiện trú tại: Thị trấn E, huyện E1, tỉnh Đắk Lắk;

Tiền án: 02 (hai); Tiền sự: Không;

Nhân thân: - Ngày 19/8/2014, bị TAND Tp. Buôn Ma Thuột xử phạt 02 năm 06 tháng về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bản án số 207/2014/HSST. Ngày 29/4/2016 chấp hành xong án phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích.

- Ngày 18/9/2017, bị TAND Tp. Buôn Ma Thuột xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 191/2017/HSST. Ngày 01/2/2019, chấp hành xong án phạt tù. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Ngày 12/6/2019, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột bắt quả tang về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và bị khởi tố. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2019 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Ông Dương Thế N – Sinh năm 1982

Địa chỉ: Liên gia 14, tổ dân phố 2, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk –
Vắng mặt

2. Ông Đoàn Văn T – Sinh năm 1963

Địa chỉ: Liên gia 35, tổ dân phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk –
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Quốc B là đối tượng nghiện chất ma túy và đã có 02 tiền án, chưa được xóa án tích. Đầu tháng 6/2019, B từ huyện E1, tỉnh Đắk Lắk lên thành phố B ở cùng với mẹ là Nguyễn Thị L – sinh năm 1960 và em trai cùng mẹ khác cha là Nguyễn Kim T – sinh năm 2000 tại liên gia 16, tổ dân phố 2, phường T, thành phố B và bắt đầu bán trái phép chất ma túy giúp cho bà L. Ngày 10/6/2019, bà L đi nuôi người bệnh nên có giao cho B 01 tô nhựa màu xanh (tô này được để trong phòng ngủ của bà L) bên trong có nhiều gói giấy bạc có chứa ma túy loại Heroine và gói nylon chứa ma túy đá (B không nhớ rõ số lượng cụ thể) để bán với giá 50.000 đồng/gói ma túy loại Heroine và 100.000 đồng/gói loại ma túy đá, tiền bán ma túy B đưa lại cho bà L. Quá trình bán, nếu đối tượng nghiện có nhu cầu sử dụng thì B cung cấp ống kim tiêm để họ ra ngoài lô cà phê gần đó để sử dụng. Từ ngày 10/6/2019 đến ngày 12/6/2019, B bán được 01 gói ma túy loại Heroine với giá 50.000 đồng cho một người không rõ nhân thân, lai lịch. Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 12/6/2019, khi biết lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố B kiểm tra khu vực xung quanh, B lấy toàn bộ số ma túy để trong hộp nhựa màu xanh trong phòng bà L đem đổ xuống ống cống để tiêu hủy. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, lực lượng Công an tiến hành kiểm tra nhà, phát hiện 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M1) trên kệ tủ ti vi và 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M2) trên tủ lạnh tại phòng khách và niêm phong tang vật theo quy định pháp luật.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường và điều tra mở rộng xung quanh, Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện trên mái tôn một căn nhà cách nhà Phạm Quốc B một căn nhà, hướng từ cửa sổ bên phải tầng trệt nhà B ra khoảng 10m có 01 ví da màu đen bên trong có 08 (tám) gói nylon đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (ký hiệu M3) và niêm phong theo quy định pháp luật.

Tại Kết luận giám định số 493/GĐMT-PC 09 ngày 19/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận:

- Phong bì M1: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0203 gam, loại Heroine.
- Phong bì M2: Chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0223 gam, loại Heroine.
- Phong bì M3: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 08 (tám) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 79,3529 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng: Phong bì M1: 0,0030 gam; Phong bì M2: 0,0099 gam; Phong bì M3: 78,6701 gam.

- Đồ vật, tài liệu bị tạm giữ: Ngoài thu giữ số lượng ma túy đã được niêm phong tại các phong bì có ký hiệu M1, M2, M3 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột còn thu giữ 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng không sim; 01 (một) điện thoại di động hiệu FPT màu cam đen kèm sim; 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu vàng đen kèm sim; 159 ống xi lanh và số tiền 800.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 07/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Phạm Quốc B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Phạm Quốc B khai nhận hành vi phạm tội đúng như đã khai nhận tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột và phù hợp với nội dung truy tố tại bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Quốc B và giữ nguyên quyết định truy tố tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 07/01/2020. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Quốc B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Quốc B với mức án từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù.

* **Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 0,0030 gam Heroine (Phong bì M1) và 0,0099 gam Heroine (Phong bì M2) còn lại sau giám định được niêm phong tại gói số 493/GĐMT-PC 09 ngày 19/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk và 159 (Một trăm năm mươi chín) ống xilanh là tang vật của vụ án.

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách số lượng 78,6701 gam ma túy loại Methamphetamine (Phong bì M3) còn lại sau giám định được niêm phong tại số 493/GĐMT-PC 09 ngày 19/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh điều tra làm rõ xử lý sau.

Đề nghị trả lại cho Phạm Quốc B 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng không sim và số tiền 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng) là tài sản của

bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác Thi hành án.

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách 01 (một) điện thoại di động hiệu FPT màu cam đen kèm sim; 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu vàng đen kèm sim do chưa xác định được chủ sở hữu ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Về phần dân sự của vụ án: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Phạm Quốc B tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 12/6/2019, tại nhà ở liên gia 16, tổ dân phố 2, phường T, thành phố B. Lực lượng Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Phạm Quốc B có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ 01 gói giấy bạc có chứa chất ma túy loại Heroine (ký hiệu M1) có khối lượng 0,0203 gam trên kê tủ ti vi và 01 (một) gói giấy bạc có chứa chất ma túy loại Heroine (ký hiệu M2) có khối lượng 0,0223 gam trên tủ lạnh tại phòng khách của căn nhà. Phạm Quốc B khai nhận đây là ma túy của bà Nguyễn Thị L (mẹ ruột) của B đưa để bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo Phạm Quốc B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. “Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”

2. Phạm tội trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a).....

q) Tái phạm nguy hiểm

.....”

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng. Bị cáo là công dân có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống và biết được rằng ma túy là loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có nhân thân xấu đã có 02 tiền án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy,

HĐXX xét thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo B; Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với nguồn ma túy, bị cáo B khai nhận là của bà Nguyễn Thị L (mẹ ruột) đưa cho bị cáo bán. Cơ quan cảnh sát điều tra công an Tp. Buôn Ma Thuột đã tiến hành xác minh, thông báo truy tìm nhưng đến nay bà L không có mặt tại địa phương nên không triệu tập bà L để làm việc được. Vì vậy, Cơ quan điều tra tách hành vi của bà L ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau khi có đủ căn cứ là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với anh Nguyễn Kim T – sinh năm 2000 là em trai cùng mẹ khác cha với B. Quá trình điều tra, chưa có đủ căn cứ để xác định T có thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra tách khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[4] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

* Về xử lý vật chứng: Đối với 0,0030 gam Heroine (Phong bì M1) và 0,0099 gam Heroine (Phong bì M2) còn lại sau giám định được niêm phong tại gói số 493/GĐMT-PC 09 ngày 19/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk và 159 (Một trăm năm mươi chín) ống xilanh là tang vật của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 78,6701 gam ma túy loại Methamphetamine (Phong bì M3) còn lại sau giám định được niêm phong tại số 493/GĐMT-PC 09 ngày 19/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk. Quá trình điều tra chưa xác định được nguồn gốc ma túy là của ai nên chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột tách số lượng ma túy này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh điều tra làm rõ xử lý sau.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng không sim và số tiền 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng) là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác Thi hành án.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu FPT màu cam đen kèm sim; 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobell màu vàng đen kèm sim. Quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu. Vì vậy, chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột tách vật chứng này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ, tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*** Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Quốc B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Quốc B 09 (chín) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 12/6/2019.

*** Các biện pháp tư pháp:** Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,0030 gam Heroine (Phong bì M1) và 0,0099 gam Heroine (Phong bì M2) còn lại sau giám định được niêm phong tại gói số 493/GĐMT-PC 09 ngày 19/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk và 159 (Một trăm năm mươi chín) ống xilanh là tang vật của vụ án.

Trả lại cho bị cáo Phạm Quốc B 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu trắng không sim và số tiền 800.000 đồng (Tám trăm ngàn đồng) là tài sản của bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác Thi hành án.

*** Về án phí:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phạm Quốc B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao ;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp. B;
- Cơ quan THA phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Chánh án TAND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng TAND Tp BMT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thu Trang